

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 162 /2017/HSST
Ngày 12/7/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bàn Văn Chanh và bà Cầm Thị Đoạ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Nga, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh, kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 165/2017/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cầm Văn S, sinh năm 1970 tại huyện L, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Thái; đảng phái, đoàn thể: Không; tôn giáo: Không; con ông Cầm Văn T; con bà Lò Thị H (Đã chết); bị cáo có vợ là Cầm Thị X; có 02 con, con lớn 25 tuổi, con nhỏ 23 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 20/4/2001 Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xử phạt 05 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân và 06 tháng tù về tội trốn khỏi nơi giam; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2017 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Cầm Thị X, sinh năm 1969. Địa chỉ: Bản P, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Cầm Văn S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 11 giờ ngày 05/3/2017, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phối hợp với Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập làm nhiệm vụ tại đường quốc lộ 43 thuộc địa phận tiểu khu 19/5, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu phát hiện Cầm

Văn S đang điều khiển xe máy BKS 26B1 - 02.043 đi theo hướng từ xã Chiềng Sơn đến thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu S dừng xe để kiểm tra về ma túy. Quá trình kiểm tra, phát hiện bên trong của lớp mút chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu INDEX màu đen S đội trên đầu có 05 gói nilon màu hồng bên trong mỗi gói đều đựng chất bột màu trắng nghi là Hêrôin và 01 gói nilon bên trong đựng các viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY nghi là ma túy tổng hợp (Hồng phiến). Quá trình bắt giữ Cầm Văn S khai nhận 05 gói chất bột màu trắng là Hêrôin và 01 gói nilon bên trong đựng các viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp (Hồng phiến) của S đang trên đường mang đi bán kiếm lời. Tạm giữ của Cầm Văn S: 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu INDEX màu đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, 01 xe máy BKS 26B1 - 02.043, 01 đăng ký mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn T, 01 giấy phép lái xe máy mang tên Cầm Văn S và 400.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Ngày 03/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng số chất bột màu trắng nghi là Hêrôin và các viên nén màu hồng trên bề mặt có ký hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp thu giữ đối với Cầm Văn S, cụ thể:

- Xác định trọng lượng chất bột màu trắng nghi là Hêrôin thu giữ của Cầm Văn S được 20,06 gam; Lấy 1,21 gam làm mẫu gửi giám định, xác định có phải là chất ma túy không, loại chất ma túy gì, trọng lượng (khối lượng) của mẫu gửi giám định là bao nhiêu, mẫu có ký hiệu S1.

- Xác định trọng lượng các viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp thu giữ của Cầm Văn S được 1,93 gam; Lấy 0,48 gam làm mẫu gửi giám định, xác định có phải là chất ma túy không, loại chất ma túy gì, trọng lượng (khối lượng) của mẫu gửi giám định là bao nhiêu, mẫu có ký hiệu S2.

Tại Kết luận giám định số: 319/KLMT ngày 09/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu S1 là chất ma túy; loại chất Hêrôin; trọng lượng của mẫu gửi giám định là 1,21 gam; Mẫu vật gửi giám định ký hiệu S2 là chất ma túy; loại chất Methamphetamine; trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,48 gam. Trọng lượng ma túy thu giữ là 20,06 gam, loại chất Hêrôin; Trọng lượng ma túy thu giữ là 1,93 gam, loại chất Methamphetamine.

Quá trình điều tra Cầm Văn S khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 04/3/2017 S điều khiển xe máy BKS 26B1 - 02.043 đi từ bản Lắc Phương, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu đến khu vực bản Buốc Pát, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu để tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Khi S đi đến bản Buốc Pát gặp một người đàn ông dân tộc Mông (S không biết tên và địa chỉ). S hỏi và mua được của người đàn ông dân tộc Mông đó 01 gói Hêrôin và 01 gói ma túy tổng hợp với giá

8.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S cất giấu trong người rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Trên đường về S đã lấy một ít Hêrôin ra sử dụng, số Hêrôin còn lại S chia làm 05 gói nhỏ. Sau đó, S cất giấu 05 gói Hêrôin và 01 gói ma túy tổng hợp vào lớp mút của chiếc mũ bảo hiểm. Đến khoảng 11 giờ ngày 05/3/2017 S lấy chiếc mũ bảo hiểm bên trong có cất giấu ma túy đội lên đầu, rồi điều khiển xe máy đi lên huyện Mường La, tỉnh Sơn La để bán kiếm lời. Khi S đi đến khu vực tiểu khu 19/5, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu thì bị tổ công tác kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Đối với chiếc xe máy BKS 26B1 – 02.043 Cẩm Văn S sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra đủ căn cứ chứng minh chiếc xe máy trên là tài sản chung của vợ chồng Cẩm Văn S.

Căn cứ thông tư liên tịch số 17/2007TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24 tháng 12 năm 2007 của Bộ Công an – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Tòa án nhân dân tối cao và Bộ tư pháp. Tỷ lệ phần trăm hai chất ma túy của bị cáo Cẩm Văn S được xác định như sau:

Tỷ lệ phần trăm về trọng lượng của Hêrôin so với mức tối thiểu đối với Hêrôin quy định tại điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự là $20,06 : 30 \times 100 = 66,86\%$.

Tỷ lệ phần trăm về trọng lượng của các chất ma túy khác ở thể rắn so với mức tối thiểu đối với các chất ma túy khác ở thể rắn quy định tại điểm c khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự là $1,93 : 100 \times 100 = 1,93\%$.

Tỷ lệ phần trăm về trọng lượng của hai chất Hêrôin và các chất ma túy khác ở thể rắn (Methamphetamine) là $66,86\% + 1,93\% = 68,79\%$ (Dưới 100%). Như vậy, tỷ lệ hai chất ma túy dưới 100% nên Cẩm Văn S phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại Cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 28 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố Cẩm Văn S về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cẩm Văn S phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm h khoản 2, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Cẩm Văn S từ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù. Áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo từ 3.000.000đ đến 5.000.000đồng.

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án: Tạm giữ của bị cáo Cẩm Văn S 01 xe máy BKS 26B1 - 02.043 và 01 đăng ký mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn Tới; Số tiền

400.000đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 để đảm bảo thi hành án; Trả lại cho bị cáo Chăm Văn S 01 giấy phép lái xe mang tên Chăm Văn S; Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 18,85 gam Hêrôin; 1,45 gam Methamphetamine và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 chiếc mũ bảo hiểm xe máy nhãn hiệu INDEX, vỏ màu đen.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Chăm Văn S giữ nguyên lời khai tại như đã khai tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 10 phút ngày 05 tháng 3 năm 2017; Vật chứng đã thu giữ; Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 05/3/2017 bị cáo Chăm Văn S đã có hành vi cất giấu trái phép 20,06 gam Hêrôin và 1,93 gam Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Chăm Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm nhằm mục đích để kiếm lời, bản thân bị cáo đã từng có tiền án về tội trộm cắp tài sản và tội trốn khỏi nơi giam, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm mà lại tiếp tục phạm tội về ma túy. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét thấy hành vi của bị cáo là vụ lợi, quá trình bắt giữ bị cáo cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo một số tài sản, do đó cần xử phạt bổ sung bị cáo một số tiền nhất định mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo Chăm Văn S, do bị cáo không biết tên và địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Cần áp dụng khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tạm giữ của bị cáo Chăm Văn S 01 xe máy BKS 26B1 - 02.043 và 01 đăng ký mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn Tới; Số tiền 400.000đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 để đảm bảo thi hành án; Trả lại cho bị cáo Chăm Văn S 01 giấy phép lái xe mang tên Chăm Văn S;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 18,85 gam Hêrôin, 1,45 gam Methamphetamine và vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 chiếc mũ bảo hiểm xe máy nhãn hiệu INDEX, vỏ màu đen do là những vật nhà nước cấm lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng.

Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại trên 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam sau khi xét xử.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Chăm Văn S phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm h khoản 2, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Chăm Văn S 10 (Mười) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 05/3/2017.

Phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

2. Áp dụng khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tạm giữ của bị cáo Chăm Văn S và vợ là Chăm Thị X 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, vỏ màu đen trắng, BKS 26B1 - 02.043, số máy: 0876785, số khung: 005906, xe đã qua sử dụng cũ; 01 đăng ký mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn Tới; Số tiền 400.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, vỏ màu tím, điện thoại đã qua sử dụng cũ để đảm bảo thi hành án về phần án phí và hình phạt bổ sung;

Trả lại cho bị cáo Chăm Văn S 01 giấy phép lái xe mang tên Chăm Văn S;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 18,85 gam Hêrôin, 1,45 gam Methamphetamine và vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 chiếc mũ bảo hiểm xe máy nhãn hiệu INDEX, vỏ màu đen, đã qua sử dụng cũ.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Cầm Văn S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Văn Quang

